TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày: 16-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Mỹ Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thanh
Bà Đoàn Thị Lan

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lưu Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thuam gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thị Bích T, sinh năm: 1977 tại Bến Tre; Hộ khẩu thường trú: 296 Tổ 15, ấp Đ, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre; Chổ ở hiện nay: Khu dân cư số 3, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn L và bà Nguyễn Thị Kim A; Chồng: Không có và có 02 con lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2016; Bị cáo là con thứ năm trong gia đình có 09 anh chị em; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/10/2023 bị Công an huyện C xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/01/2024 đến nay, "Có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Bé M, sinh năm

1972 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu dân cư số 3, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thanh D, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu dân cư số 7, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bà Lê Thị Hồng Th, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu dân cư số 2, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Bà Đỗ Thị Ph, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu dân cư số 2, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 08/01/2024, Nguyễn Thị Bé M, Trần Thanh D, Đỗ Thị Ph, Lê Thị Hồng Th và Lê Thị Bích T tập trung ăn lẩu tại nhà của Nguyễn Thị Bé M tại Khu dân cư số 3, huyện C. Sau khi ăn xong, Bé M đi vào trong nhà ngủ còn T, Th, D, Ph đi ra khu vực phía sau nhà ngồi chơi. Đến khoảng 12 giờ 45 phút, cả nhóm nhìn thấy có 06 (Sáu) bộ bài "Tứ sắc" của M để gần đó nên D, Ph, Th và T rủ nhau cùng chơi đánh bạc bằng bộ bài tứ sắc, thắng - thua bằng tiền.

Cách thức đánh bạc và mức độ thắng thua như sau: 04 (Bốn) người sử dụng bộ bài "Tứ sắc" gồm 112 (một trăm mười hai) lá bài, mỗi lá bài in một trong bảy chữ Trung Quốc thường dịch sang tiếng Việt là "Tướng, Sĩ, Tượng, Xe, Pháo, Mã, Tốt". Mỗi loại chữ 16 (mười sáu) lá, gồm: 04 (bốn) lá màu Đỏ, 04 (bốn) lá màu xanh, 04 (bốn) lá màu vàng và 04 (bốn) lá màu trắng. Những người tham gia đánh bạc sắp xếp các lá bài thành các bộ 03 lá bài gồm "Tướng - Sĩ - Tượng; Xe - Pháo - Mã; 03 Tốt khác màu" hoặc các bộ 04 lá bài giống nhau (cùng màu, cùng chữ) gồm "04 Tướng; 04 Sĩ; 04 Tượng; 04 Xe; 04 Pháo; 04 Mã; 04 Tốt" .

Mỗi người chơi sẽ được chia 20 lá bài khác nhau. Người cầm cái sẽ được chia 21 lá. 31 lá bài còn lại sẽ được để ở giữa cho cả 04 người chơi cùng bốc. Người cầm cái sẽ chọn một lá bài bất kỳ trên tay của mình để đánh qua cho người chơi thứ 2, người chơi thứ 2 nếu có lá bài hợp lệ ăn được lá bài này thì có quyền ăn, đồng thời sẽ bỏ một lá bài rác trên tay của mình xuống và tiếp tục chơi theo luật. Nếu không ăn được thì người chơi này sẽ bốc một lá bài từ 31 lá bài ở giữa và đánh lá bài rác qua cho người thứ 3. Đánh lần lượt như vậy cho

đến khi có người xếp đủ bộ bài hoàn chỉnh bao gồm bộ 03 lá bài "Tướng - Sĩ - Tượng; Xe - Pháo - Mã; 03 Tốt khác màu" hoặc bộ 04 lá bài giống nhau (cùng màu, cùng chữ) gồm "04 Tướng; 04 Sĩ; 04 Tượng; 04 Xe; 04 Pháo; 04 Mã; 04 Tốt" (không còn bài rác trên tay) thì người chơi đó được xác định là thắng và ván bài kết thúc. Trường hợp chưa có người thắng mà đã bốc đến 24 lá bài trong số 31 lá bài thì ván bài được tính là hòa và chơi lại từ đầu.

Nếu trong bài của người thắng có các bộ 03 lá bài thì người thắng sẽ thắng 20.000đồng/01 người, tổng số tiền thắng là 60.000đồng (Sáu mươi nghìn đồng). Nếu trong bài của người thắng có bộ 04 (bốn) lá bài giống nhau (cùng màu, cùng chữ), người thắng sẽ thu 30.000đồng/01 người, tổng số tiền thắng là 90.000đồng (Chín mươi nghìn đồng).

04 đối tượng đánh bạc đến 13 giờ 20 phút thì Công an huyện C phát hiện lập biên bản và thu giữ vật chứng gồm:

- 06 (Sáu) bộ bài tứ sắc.

- Số tiền: 2.650.000đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) (BLĐT: 15, 22 - 25).

* Các đối tượng khai nhận sử dụng số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

- Lê Thị Bích T mang theo số tiền 500.000đồng (Năm trăm ngàn đồng) để đánh bạc. Đến khi bị bắt, T thua 50.000đồng (Năm mươi ngàn đồng).

- Đỗ Thị Ph mang theo số tiền 500.000đồng (Năm trăm ngàn đồng) để đánh bạc. Đến khi bị bắt, Ph không thắng, không thua.

- Lê Thị Hồng Th mang theo số tiền 1.150.000đồng (Một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) để đánh bạc. Đến khi bị bắt, Th thua 50.000đồng (Năm mươi ngàn đồng).

- Trần Thanh D mang theo số tiền 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng) để đánh bạc. Đến khi bị bắt, D thắng 100.000đồng (một trăm ngàn đồng).

Tổng số tiền các đối tượng Lê Thị Bích T, Đỗ Thị Ph, Lê Thị Hồng Th, Trần Thanh D sử dụng để đánh bạc là 2.650.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Lê Thị Bích T đã bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính (VPHC) về hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền vào ngày 22/10/2023. Ngày 01/11/2023, T đã chấp hành xong hình phạt tiền nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý VPHC lại tiếp tục vi phạm nên phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Lê Thị Bích T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên (BLĐT: 40 - 49).

Vật chứng hiện đang tạm giữ gồm: Số tiền 2.650.000đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền dùng để đánh bạc và 06 (Sáu) bộ bài "tứ sắc" là công cụ, phương tiện sử dụng để đánh bạc vào ngày 08/01/2024.

Đối với Đỗ Thị Ph, Lê Thị Hồng Th, Trần Thanh D có hành vi đánh bạc với số tiền 2.650.000 đồng nhưng Ph, Th và D chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, vì vậy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 23/01/2024, Công an huyện C căn cứ quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ph, Th, D với mức phạt mỗi người 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng), hiện Lê Thị Hồng Th, Đỗ Thị Ph chưa nộp tiền phạt (BLĐT: 72 - 78).

Đối với Nguyễn Thị Bé M: Bà M không biết Lê Thị Bích T, Đỗ Thị Ph, Lê Thị Hồng Th, Trần Thanh D lấy 06 (sáu) bộ bài tứ sắc tại nhà mình và sử dụng nhà mình để đánh bạc thắng thua bằng tiền nên không có căn cứ để xử lý đối với bà M.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSCĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Lê Thị Bích T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như cáo trạng đã truy tố, không oan sai.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Bích T phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích T mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 2.650.000đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) và tịch thu tiêu hủy 06 (Sáu) bộ bài "tứ sắc".

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người thuam gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Ngày 27/10/2023, Lê Thị Bích T bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 85/QĐ-XPHC. Ngày 08/01/2024, tại nhà bà Nguyễn Thị Bé M Thộc Khu dân cư số 3, huyện C, Lê Thị Bích T, Đỗ Thị Ph, Lê Thị Hồng Th và Trần Thanh D đã cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức "Đánh bài tứ sắc". Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 2.650.000đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Tuy, số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý hành chính. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm không lớn cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn huyện. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được đánh bạc là tệ nạn xã hội, có tác động tiêu cực đến cá nhân, gia đình và xã hội, là nguồn phát sinh các tội phạm khác nhưng do hám lợi vẫn tụ tập sát phạt lẫn nhau. Do đó,

cần bị xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, không có chồng và đang nuôi hai con nhỏ, do vậy cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, kinh tế không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 2.650.000đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) được sử dụng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 06 (Sáu) bộ bài "tứ sắc" Trung Quốc (loại 112 lá) đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi đánh bạc trái phép của Đỗ Thị Ph, Lê Thị Hồng Th, Trần Thanh D: Công an huyện C đã xử phạt vi phạm hành chính theo các Quyết định số 38/QĐ-XPHC; số 39/QĐ-XPHC và số 40/QĐ-XPHC ngày 23/01/2024 với mức phạt tiền mỗi người 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

- Đối với Nguyễn Thị Bé M: Bà M không biết Lê Thị Bích T, Đỗ Thị Ph, Lê Thị Hồng Th, Trần Thanh D lấy 06 (sáu) bộ bài tứ sắc tại nhà mình và sử dụng nhà mình để đánh bạc thắng thua bằng tiền nên không có căn cứ để xử lý đối với bà M.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người thuam gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Bích T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/5/2024).

Giao bị cáo Lê Thị Bích T cho Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Thị Bích T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thuay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: Số tiền 2.650.000đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 06 (Sáu) bộ bài "tứ sắc" Trung Quốc (loại 112 lá) đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/4/2024 và Biên lai thu tiền số 0003287 ngày 12/4/2024).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, những người thuam gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 CA tỉnh BR-VT;
- PC 10 CA tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi Cục THUADS huyện C;
- UBND huyện Côn Đảo;
- Người thuam gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Mỹ Dung